

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Điều Nhoi, trú tại bon Diêng Đu,
xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông
(lần đầu)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 37/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định thủ tục áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20 tháng 10 năm 2016);

Căn cứ Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg ngày 16 tháng 5 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp cấp bách để bảo vệ và phát triển rừng;

Xét khiếu nại của ông Điều Nhoi, trú tại: bon Diêng Đu, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Công văn số 350/TTr-P3 ngày 04 tháng 5 năm 2018,

I. Nội dung khiếu nại

Ông Điều Nhoi khiếu nại Đoàn 12 của tỉnh Đắk Nông tiến hành cưỡng chế giải tỏa đất hộ ông Điều Nhoi canh tác, sử dụng; yêu cầu trả lại đất và bồi thường thiệt hại tài sản, cây cối hoa màu trên đất cho gia đình ông.

II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Về nguồn gốc sử dụng đất

Ông Điều Nhoi trình bày: Năm 2004, ông khai hoang tại xã Đắc Ngo diện tích 02 ha đất, đến năm 2005, 2006 ông khai hoang diện tích 02 ha đất. Hiện trạng trên đất lúc khai hoang là rừng chồi, rừng le, không còn rừng nguyên sinh. Trên diện tích 02 ha đất khai hoang năm 2004, ông trồng 800 cây điều. Năm 2005, ông làm 01 chòi, diện tích 25m² (5m x 5m). Đến năm 2006, Ông trồng thêm 1.600 cây điều và trồng xen canh mỳ. Trong quá trình khai hoang, ông không biết đất thuộc tiểu khu 1524, do địa phương hay cơ quan chức năng quản lý. Quá trình canh tác đến khi bị cưỡng chế, Ông chưa kê khai với chính quyền địa phương và chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Diện tích 04 ha đất trên Ông sử dụng ổn định, không có chính quyền địa phương hay cơ quan chức năng đến ngăn cản, lập biên bản xử lý cho đến ngày 25/4/2011, Đoàn cưỡng chế của tỉnh tiến hành cưỡng chế đất ông đang sử dụng tại tiểu khu 1524 thuộc khu vực của Bình Đoàn 720.

Ngày 06/10/2016, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tuy Đức có Công văn số 481/CV-TNMT xác định: Qua kiểm tra các sổ đăng ký đất đai thuộc xã Đắc Ngo và các sổ sách, tài liệu sử dụng đất hiện hành trên địa bàn huyện Tuy Đức không thể hiện thông tin việc sử dụng đất của hộ ông Điều Nhoi trên địa bàn xã Đắc Ngo, huyện Tuy Đức.

2. Quá trình triển khai cưỡng chế, giải tỏa

2.1. Giai đoạn chuẩn bị cưỡng chế

- Ngày 21/10/2008, UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành Quyết định số 1500/QĐ-UBND về việc thành lập Đoàn kiểm tra triển khai thực hiện Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg ngày 16/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Đoàn 12). Tại Điều 2 Quyết định số 1500/QĐ-UBND, Đoàn 12 có nhiệm vụ: Lập kế hoạch kiểm tra và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra. Tiến hành kiểm tra thực tế các khu vực trọng điểm tại các địa phương trong tỉnh và các tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế vi phạm các hành vi: Đốt rừng, phá rừng, khai hoang chuyển đổi mục đích sử dụng đất, khai thác, chế biến vận chuyển, mua bán, cất giữ gỗ, động vật rừng trái phép và các hành vi khác xâm hại đến tài nguyên rừng.

Khi kiểm tra phát hiện những hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng, các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý lâm sản, đất lâm nghiệp, Đoàn kiểm tra có quyền đình chỉ ngay các hành vi vi phạm, lập biên bản, xử lý nghiêm minh theo pháp luật hiện hành; những vụ việc vi phạm nghiêm trọng điển hình phải đề nghị truy tố trước pháp luật.

Đoàn kiểm tra có trách nhiệm phối hợp với UBND các huyện, các Đoàn kiểm tra thực hiện Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg của các huyện, thị xã và các xã trong tỉnh, các Ban Chỉ huy thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng của các huyện, xã để thực hiện kế hoạch kiểm tra và tùy theo tình hình cụ thể, từng lúc, từng nơi, được huy động thêm cán bộ của các Công ty lâm nghiệp, Chi cục

Kiểm lâm, các Hạt kiểm lâm, Công an, Quân đội, Bộ đội Biên phòng, Quản lý thị trường, Thanh tra nhà nước, Phòng Nông nghiệp - Địa chính,... đề cùng tham gia.

- Từ ngày 15/4/2010 đến ngày 28/4/2010, Đoàn 12 của tỉnh Đắk Nông đã phối hợp với Đoàn 12 của huyện Tuy Đức tiến hành kiểm tra, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép, lập biên bản xác minh về việc lấn chiếm sử dụng đất phá rừng trái pháp luật trên địa bàn xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức.

Đoàn 12 đã kiểm tra các tiểu khu 1521, 1525, 1536, 1537, 1538 (thuộc địa bàn xã Đắk Ngo), lập 216 biên bản kiểm tra (qua tổng hợp có 209 biên bản) với diện tích 1.164,29 ha là đất rừng thuộc quyền quản lý của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín bị lấn chiếm, sử dụng trái pháp luật, bao gồm:

- + Đất đã sử dụng trồng cây các loại: 491,04ha;
- + Đất chưa trồng cây: 672,97ha;
- + Dựng trái phép 35 nhà bán kiên cố 980m² (nhà gỗ, lợp tôn thung ván) và 129 lán trại/1.284m² (lán tranh, tre, nứa, bạt...).

Các đối tượng lấn chiếm, sử dụng diện tích rừng nói trên đã trốn tránh, tìm cách chống đối, không ra khai báo, không làm việc với Đoàn kiểm tra để giải quyết theo quy định của pháp luật, trong đó có gia đình ông Điều Nhoi (trong 209 biên bản xác minh việc lấn chiếm, sử dụng đất phá rừng trái pháp luật không có tên họ ông Điều Nhoi).

- Ngày 24/5/2010, UBND huyện Tuy Đức ban hành Thông báo số 218/TB-UBND/Đ12 về việc tìm chủ sử dụng diện tích đất phá rừng trái pháp luật tại 05 tiểu khu 1521, 1525, 1536, 1537, 1538 thuộc địa giới hành chính xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Ngày 21/12/2010, UBND huyện Tuy Đức ban hành Thông báo số 103/TB-UBND về việc tự tháo dỡ nhà cửa, lán trại, vật kiến trúc, thu hoạch hoa màu trên đất lấn chiếm trái phép tại 05 tiểu khu trên.

- Ngày 17/3/2011, Văn phòng Tỉnh ủy ban hành Thông báo số 536-TB/VPTU về việc thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Thường trực Huyện ủy Tuy Đức. Tại Khoản 2 Thông báo số 536-TB/VPTU nêu: “về Kế hoạch cưỡng chế giải tỏa các hộ xâm canh tại các tiểu khu thuộc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín của UBND tỉnh đã được Thường trực Tỉnh ủy đồng ý về chủ trương”.

- Ngày 28/3/2011, UBND huyện Tuy Đức đã ban hành Quyết định số 473/QĐ-UBND về việc buộc khắc phục hậu quả, thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm, sử dụng trái pháp luật để trồng lại rừng.

- Ngày 07/4/2011, UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành Quyết định số 478/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án cưỡng chế giải tỏa các đối tượng lấn chiếm, sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật tại xã Đắk Ngo, huyện Tuy

Đức.

- Ngày 08/4/2011, UBND huyện Tuy Đức đã ban hành Quyết định số 524/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thi hành Quyết định khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Những văn bản trên được niêm yết tại UBND xã Đắk Ngo, đưa lên phương tiện thông tin đại chúng của huyện Tuy Đức và các huyện giáp ranh (huyện Đắk R'lấp, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông; huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước) nhưng gia đình ông Điều Nhoi không có ý kiến, hành động hợp tác với chính quyền địa phương.

2.2. Việc thực hiện cưỡng chế

Sau khi kiểm tra, rà soát, xác minh, củng cố hồ sơ lập 209 biên bản kiểm tra về việc lấn chiếm, sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật, kết luận có đủ căn cứ xác định việc canh tác, trồng cây, dựng lều lán, nhà tạm của các đối tượng trên đất rừng do Nhà nước quản lý (Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín) là trái pháp luật, cần phải giải tỏa thu hồi đất rừng để trồng lại rừng. Từ ngày 20/4/2011 đến ngày 26/4/2011, lực lượng Đoàn 12 của tỉnh, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức đã tổ chức cưỡng chế giải tỏa với diện tích là 753,9ha đất rừng tại các tiểu khu 1521, 1525, 1537 và 1538 trên địa bàn xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức; khối lượng công tác cưỡng chế giải tỏa đã thực hiện là: 92 nhà tạm, lán trại với diện tích 1.964m²; 469,7ha cây trồng (cao su 16,01ha; điều 134,28ha; cà phê 5,38ha; mỳ 312,75ha; 285,58ha đất trống) chi tiết tại các đơn vị:

- Cưỡng chế giải tỏa trên diện tích Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín quản lý là 554,8ha, gồm có 74 nhà tạm, lán trại/1.490m²; 331,12ha cây trồng (cao su 5,38ha; điều 107,26ha; cà phê 3,00ha; mỳ 215,48ha; 223,7ha đất trống).

- Cưỡng chế giải tỏa trên diện tích Công ty TNHH Hoàng Thiên được cho thuê đất là 199,1ha; gồm: 18 nhà tạm, lán trại: 474m²; 137,19ha cây trồng (cao su 10,63ha; điều 27,01ha; cà phê 2,25ha; mỳ 97,3ha; 61,90ha đất trống).

Sau khi cưỡng chế, ngày 26/4/2011, Đoàn 12 của tỉnh lập biên bản bàn giao diện tích cưỡng chế giải tỏa cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín quản lý, bảo vệ, trồng rừng, phục hồi lại rừng. Trong thời gian thực hiện trồng rừng lại từ ngày 28/4/2011 đến ngày 15/5/2011, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín tổ chức quản lý, bảo vệ và trồng rừng trên đất giải tỏa không hiệu quả, dẫn đến một số đối tượng tái lấn chiếm diện tích đã giải tỏa, dựng 69 lều bạt và trồng mỳ trên đất giải tỏa.

Từ ngày 16/5/2011 đến ngày 17/5/2011, lực lượng Đoàn 12 của tỉnh, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức tiếp tục cưỡng chế giải tỏa toàn bộ lều bạt dựng trái phép này.

Như vậy, trình tự, thủ tục việc cưỡng chế giải tỏa đã được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, trước khi cưỡng chế đã tổ chức thông báo tại trụ sở chính quyền địa phương và các phương tiện thông tin đại chúng cho người dân

biết. Ông Điều Nhoi cho rằng Đoàn 12 của tỉnh Đắk Nông tổ chức cưỡng chế giải tỏa trái pháp luật là không có cơ sở.

2.3. Kết quả xác minh hiện trạng đất tại thời điểm tháng 10/2016

Ngày 13/10/2016, Đoàn xác minh số 1134 có Giấy mời ông Điều Nhoi đến Trụ sở Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức vào ngày 25/10/2016 để cùng Đoàn xác minh kiểm tra vị trí, địa điểm, hiện trạng diện tích đất ông Điều Nhoi khiếu nại, nhưng đến hết ngày 26/10/2016, ông Điều Nhoi không đến làm việc nên Đoàn xác minh không có cơ sở xác định được vị trí, địa điểm, hiện trạng diện tích đất này.

2.4. Về gia cảnh của gia đình ông Điều Nhoi

Ông Điều Nhoi sinh năm 1984 có sổ hộ khẩu số F1-65, thường trú tại bon Đìeng Đu, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức từ ngày 18/10/2012, nơi ở trước khi chuyển đến là xã Đắk Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (Công an huyện Tuy Đức đã kiểm tra thực tế tại xã Đắk Ngo xác nhận có công dân Điều Nhoi sinh năm 1984). Tuy nhiên, qua kiểm tra hồ sơ tại Tàng thư Công an huyện Tuy Đức không có hồ sơ hộ khẩu F1-65, đã yêu cầu ông Điều Nhoi đến Công an xã để bổ sung hồ sơ hộ khẩu theo quy định.

Hiện tại gia đình ông Điều Nhoi có 4 nhân khẩu đang sinh sống, sử dụng khoảng 02 ha đất sản xuất tại xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức, đã làm nhà cấp 4 kiên cố và trồng điều xen canh cây mỳ.

III. Cơ sở pháp lý

1. Tại khoản 1 và khoản 7 Điều 12 Luật Bảo vệ và Phát triển rừng quy định về những hành vi bị nghiêm cấm: *“Cấm chặt phá rừng trái phép; nghiêm cấm lấn, chiếm, chuyển mục đích sử dụng rừng trái phép.”*

2. Tại Điều 15 Luật Đất đai năm 2003 nay là khoản 1, Điều 12 Luật Đất đai năm 2013 quy định về những hành vi bị nghiêm cấm, gồm: *“Nhà nước nghiêm cấm hành vi lấn, chiếm đất đai.”*

3. Tại mục 1 Chỉ thị số 12/2003/CT-TTr ngày 16/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định: *“Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương... các chủ rừng tiến hành ngay các công việc sau:*

a) Tổ chức truy quét bọn lâm tặc tại những khu rừng tự nhiên, rừng già, rừng giáp ranh nhiều tỉnh, phát hiện và xử lý những phần tử cố ý không tuân thủ pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, tiếp tay cho bọn lâm tặc phá rừng, hủy hoại môi trường sống của cộng đồng và xã hội.

b) Tiến hành kiểm tra và cưỡng chế tất cả những người di cư tự do ra khỏi các vùng rừng...”

4. Căn cứ khoản 4, Điều 61 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 quy định: *“Đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính..., mà không biết rõ chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp hoặc những người này không đến nhận thì người có thẩm quyền tịch thu phải thông báo trên các*

phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan của người có thẩm quyền tịch thu; trong thời gian ba mươi ngày, kể từ ngày thông báo được niêm yết công khai, nếu không xác định được chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp hoặc những người này không đến nhận thì người có thẩm quyền phải ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm để xử lý theo quy định tại Khoản 1 điều này.”

5. Tại điểm a, khoản 6, Điều 38 Luật Đất đai năm 2003 quy định Nhà nước thu hồi đất trong các trường hợp sau đây: “a) Đất chưa sử dụng bị lấn, chiếm...”.

6. Tại khoản 4, Điều 24 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: tài sản gắn liền với đất thuộc một trong các trường hợp quy định tại các khoản 4, 6, 7 và 10 Điều 38 của Luật Đất đai thì không được bồi thường.

IV. Kết quả đối thoại

Ngày 20/4/2018, Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã đối thoại với người khiếu nại là 20 hộ dân có đất bị cưỡng chế thu hồi trên địa bàn xã Đắc Ngo vào tháng 4 năm 2011, trong đó có hộ ông Điều Nhoi. Tham gia đối thoại có đại diện các sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra tỉnh; Chi cục Kiểm lâm, UBND huyện Tuy Đức, ...

Tại buổi đối thoại, ông Điều Nhoi không phát biểu ý kiến, còn các hộ dân khác cho rằng: Diện tích đất bị cưỡng chế, giải tỏa của các hộ là do nhận chuyển nhượng hoặc tự khai phá, không có nguồn gốc phá rừng. Trong quá trình sử dụng, không có cơ quan chức năng đến ngăn chặn, lập biên bản xử lý hành vi vi phạm; khi Nhà nước cưỡng chế thu hồi đất giao cho doanh nghiệp thì phải thỏa thuận, bồi thường theo quy định; sau khi cưỡng chế, giải tỏa, doanh nghiệp không trồng rừng, đề nghị trả lại đất để các hộ canh tác, sử dụng.

Sau khi nghe các ý kiến tại buổi đối thoại, Phó Chủ tịch UBND tỉnh kết luận, thống nhất kết quả thẩm tra, xác minh, kết luận, kiến nghị của Thanh tra tỉnh. Diện tích đất ông Điều Nhoi khiếu nại là đất do hộ ông Điều Nhoi phá rừng, lấn chiếm đất rừng và sử dụng trái phép, hộ ông Điều Nhoi không cung cấp được chứng cứ chứng minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất để cơ quan có thẩm quyền có cơ sở xem xét hỗ trợ, bồi thường; trên cơ sở các ý kiến tại buổi đối thoại, căn cứ quy định của pháp luật giao Thanh tra tỉnh hoàn thiện báo cáo kết quả xác minh, tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh dự thảo Quyết định giải quyết khiếu nại theo đúng quy định.

V. Kết luận

1. Việc ông Điều Nhoi khiếu nại Đoàn 12 cưỡng chế giải tỏa đất không đúng quy định của pháp luật

Sau khi thành lập tỉnh Đắk Nông (ngày 01/01/2004), để tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg ngày

16/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành nhiều văn bản tăng cường các biện pháp cấp bách về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng nhằm ngăn chặn, xử lý nghiêm minh các đối tượng phá rừng, lấn chiếm trái pháp luật để trồng lại rừng, bảo vệ môi trường, lập lại trật tự trong quản lý, sử dụng đất đúng quy định của pháp luật. Việc cưỡng chế giải tỏa đất lấn chiếm, phá rừng trái pháp luật là cần thiết, đúng theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

Từ tháng 3/2010 đến tháng 4/2011, Đoàn 12 của tỉnh và Đoàn 12 của huyện Tuy Đức đã phối hợp thiết lập cơ sở pháp lý theo quy định của pháp luật làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện cưỡng chế, giải tỏa, cụ thể: Lập các biên bản kiểm tra hành vi lấn chiếm, sử dụng đất, dựng nhà trái phép; biên bản xác minh, thông báo, quyết định thi hành quyết định khắc phục hậu quả, biên bản cưỡng chế; biên bản bàn giao đất sau cưỡng chế; phương án cưỡng chế, giải tỏa được UBND tỉnh phê duyệt. Trong quá trình lập biên bản kiểm tra, quyết định xử lý được thông báo công khai trên các phương tiện thông tin của huyện và niêm yết tại UBND xã Đắk Ngo nhưng hộ ông Điều Nhoi không có ý kiến, không đứng ra khai nhận việc lấn chiếm, sử dụng đất rừng tại các khu vực đã thiết lập hồ sơ cưỡng chế, giải tỏa.

Như vậy, việc cưỡng chế, giải tỏa các đối tượng lấn chiếm, sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật tại xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức là một chủ trương hoàn toàn đúng với quy định của pháp luật và cần thiết nhằm lập lại trật tự kỷ cương trong công tác bảo vệ và phát triển rừng, quản lý đất đai và quản lý dân cư. Đồng thời, là thực hiện đúng Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Việc cưỡng chế thực hiện theo Nghị định số 37/2005/NĐ-CP ngày 18/3/2005 của Chính phủ quy định thủ tục áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Ông Điều Nhoi khiếu nại Đoàn 12 của tỉnh Đắk Nông, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức cưỡng chế giải tỏa không đúng quy định pháp luật là khiếu nại sai.

2. Về việc yêu cầu trả lại đất để ổn định sản xuất và bồi thường thiệt hại tài sản, cây cối hoa màu gắn liền với đất cho gia đình Ông

Ông Điều Nhoi có đăng ký HKTT tại Bon Diêng Du, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức vào ngày 18/10/2012, số hồ sơ hộ khẩu F1-65, nơi ở trước khi chuyển đến là xã Đắk Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Từ trước năm 2012, ông Điều Nhoi từ xã Đắk Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước đến xã Đắk Ngo khai phá diện tích 04 ha tại tiểu khu 1524, tự ý sử dụng đất trái pháp luật, vì đất chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy hoạch, cho chuyển mục đích sử dụng theo quy định.

Trong quá trình Đoàn 12 đi kiểm tra, xác minh, lập biên bản, tiến hành xác minh, rà soát các diện tích đất các hộ phá rừng, lấn chiếm để xem xét xử lý; trong thời gian thông báo thủ tục cưỡng chế, giải tỏa trên các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã Đắk Ngo và một số địa điểm công cộng khác nhưng hộ ông Điều Nhoi không đến khai báo, không nhận là người đang sử dụng diện tích đất rừng để Đoàn 12 có cơ sở xem xét, giải

quyết theo quy định của pháp luật.

Việc phá rừng, lấn chiếm đất rừng do Nhà nước quản lý, người dân biết rõ hành vi này là vi phạm pháp luật, nếu bị phát hiện lập biên bản vi phạm có thể bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc xử lý hình sự nên ngay từ đầu các trường hợp phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép đã trốn tránh, che giấu hành vi vi phạm của mình.

Việc ông Điều Nhoi không khai báo, không nhận là người đang sử dụng diện tích đất rừng đã lập biên bản (chỉ sau khi cưỡng chế, giải tỏa mới có đơn khiếu nại nhận đất và kê khai tài sản bị thiệt hại) nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh việc sử dụng hợp pháp diện tích đất khai nhận, không có chứng cứ chứng minh tài sản bị thiệt hại, nên không có cơ sở để xác định tài sản, hoa màu như ông Điều Nhoi khiếu nại. Diện tích đất ông Điều Nhoi phá rừng, lấn chiếm đất rừng tại Tiểu khu 1524 (không thuộc các tiểu khu Đoàn 12 cưỡng chế, giải tỏa) nhưng thuộc diện tích đất rừng được Nhà nước giao cho Trung đoàn 720 quản lý. Mặt khác, căn cứ điểm a Khoản 6 Điều 38 Luật đất đai 2003 và Khoản 4 Điều 24 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất và bồi thường hỗ trợ tái định cư (nay thuộc khoản 1, Điều 12 Luật Đất đai năm 2013) quy định đối với đất và tài sản gắn liền với đất do lấn chiếm thì không được bồi thường. Do đó, không có cơ sở và căn cứ tính toán bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền với đất cho hộ ông Điều Nhoi. Việc ông Điều Nhoi đề nghị nhà nước trả lại đất và bồi thường, hỗ trợ cây cối, hoa màu đã cưỡng chế là không có cơ sở.

Hiện nay, gia đình ông Điều Nhoi đang sử dụng diện tích 02 ha đất sản xuất ổn định tại xã Đắc Ngo, huyện Tuy Đức.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Không công nhận nội dung khiếu nại của ông Điều Nhoi, thường trú tại Bon Diêng Đu, xã Đắc Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông về việc Đoàn 12 của tỉnh, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức cưỡng chế thu hồi đất vào tháng 4 năm 2011; việc yêu cầu nhà nước trả lại đất và bồi thường tài sản, cây trồng gắn liền với đất đã bị Đoàn 12 của tỉnh và Đoàn 12 của huyện Tuy Đức cưỡng chế, giải tỏa thu hồi. Yêu cầu hộ ông Điều Nhoi thực hiện đúng các quy định của Luật Đất đai, Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, không mua bán đất trái phép, không được phá rừng, lấn chiếm đất rừng và sử dụng đất lâm nghiệp không đúng mục đích.

Điều 2. Đây là Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại thì ông Điều Nhoi có quyền khiếu nại đến Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Tuy Đức; ông Điều Nhoi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- TT. Tỉnh ủy (để b/c);
- TT. HĐND tỉnh (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Đài Phát thanh truyền hình tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NN, TCD, NC(Tr).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Thanh Tùng